

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2017-2018
Ngành GIÁO DỤC MẦM NON

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh				Tổ hợp môn xét tuyển: 1. Toán, 2. Văn, 3. Đọc diễn cảm và Hát Phương thức tuyển sinh: PT1: Kết quả thi THPT quốc gia. PT2: Kết quả học THPT (Học bạ) Vùng xét tuyển: Thí sinh có hộ khẩu tại Quảng Trị.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)				a) Hội trường, giảng đường, phòng học các loại: $4.136m^2$ b) Thư viện: $2.592m^2$ c) Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng: $1.435m^2$ d) Ký túc xá: $1.944m^2$
III	Đội ngũ giảng viên	10	70	9	0
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Hoạt động của các đơn vị sau: 1. Trung tâm hỗ trợ học tập – Thư viện. 2. Tổ Công tác sinh viên – học sinh 3. Ban quản lý Ký túc xá
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học				1. Chấp hành đầy đủ các quy chế của Bộ GD&ĐT, các quy định định của nhà trường. 2. Tự giác, tích cực, chủ động và sáng tạo trong học tập và rèn luyện. 3. Tham gia tích cực các hoạt động của các đàn thể và các hoạt động giáo dục của nhà trường.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được				1. Kiến thức 1.1. Kiến thức chung - Có hiểu biết về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội – nhân văn. - Có hiểu biết về cơ cấu, công tác tổ chức và quản lý trong nhà trường Mầm non. - Có kiến thức về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. 1.2. Kiến thức chuyên ngành - Hiểu được những kiến thức cơ bản về Tâm lý học và Giáo dục học của bậc học mầm non.

				- Có hệ thống kiến thức khoa học cơ bản của giáo dục mầm non cần thiết cho việc hình thành năng lực nghề nghiệp. 1.3. Kiến thức bổ trợ - Đạt trình độ B tiếng Anh, tích lũy được một số vốn từ vựng liên quan đến chuyên ngành học. - Khai thác các phần mềm soạn thảo văn bản, bảng tính điện tử, phần mềm dạy học ở bậc học mầm non, các dịch vụ Internet cơ bản và kỹ thuật đa phương tiện để phục vụ cho nghiên cứu, giảng dạy. 2. Kỹ năng 2.1. Kỹ năng cứng - Vận dụng sáng tạo những kiến thức của khoa học giáo dục mầm non vào thực tiễn chăm sóc giáo dục trẻ em thuộc các đối tượng khác nhau ở các cơ sở giáo dục mầm non. - Có kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ và các kỹ năng chuyên biệt (Làm đồ chơi, đồ dùng dạy học, hát múa, ...) đáp ứng được yêu cầu đặc thù của ngành học. 2.2. Kỹ năng mềm - Sinh viên tốt nghiệp ra trường có khả năng tuyên truyền, phối hợp với gia đình, cộng đồng trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. - Giao tiếp phù hợp với trẻ, với đồng nghiệp, với phụ huynh. 3. Công nghệ thông tin Đạt trình độ Kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản 4. Ngoại ngữ Đạt trình độ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ			- Giảng dạy tại các trường mầm non, các trung tâm chăm sóc - giáo dục trẻ. - Làm việc tại các cơ sở quản lý giáo dục hoặc tại nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2017-2018
Ngành GIÁO DỤC TIỂU HỌC

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh				Tổ hợp môn xét tuyển: 1. Toán, Văn, Tiếng Anh 2. Toán, Văn, Lịch sử 3. Toán, Văn, Địa lý 4. Toán, Văn, Sinh học Phương thức tuyển sinh: PT1: Kết quả thi THPT quốc gia. PT2: Kết quả học THPT (Học bạ) Vùng xét tuyển: Thí sinh có hộ khẩu tại Quảng Trị.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)				a) Hội trường, giảng đường, phòng học các loại: 4.136m ² b) Thư viện: 2.592m ² c) Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng: 1.435m ² d) Ký túc xá: 1.944m ²
III	Đội ngũ giảng viên	10	70	9	0
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Hoạt động của các đơn vị sau: 1. Trung tâm hỗ trợ học tập – Thư viện. 2. Tổ Công tác sinh viên – học sinh 3. Ban quản lý Ký túc xá
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học				1. Chấp hành đầy đủ các quy chế của Bộ GD&ĐT, các quy định định của nhà trường. 2. Tự giác, tích cực, chủ động và sáng tạo trong học tập và rèn luyện. 3. Tham gia tích cực các hoạt động của các đàn thể và các hoạt động giáo dục của nhà trường.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được				1. Kiến thức - Có hiểu biết về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách và pháp luật của Nhà nước; - Có kiến thức về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. - Hiểu biết về Tâm lý, Giáo dục học, các kiến thức chuyên ngành, bảo đảm dạy tốt các môn học và các hoạt động giáo dục trong chương trình tất cả các lớp của bậc

				Tiểu học, được nâng cao về 3 môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên - Xã hội. - Có kiến thức phổ thông về môi trường, dân số, an ninh - quốc phòng, an toàn giao thông, về quyền trẻ em, y tế học đường để có thể thực hiện giáo dục tích hợp. - Có hiểu biết về tình hình kinh tế, văn hoá, xã hội, đời sống, phong tục tập quán của địa phương để làm tốt công tác giáo dục hoà nhập. 2. Kỹ năng: - Biết lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động dạy học tất cả các môn học ở bậc Tiểu học. - Biết làm công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Sao Nhi đồng, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh. - Vận dụng được các phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục vào việc nghiên cứu một vấn đề cụ thể; sử dụng Công nghệ thông tin vào quá trình dạy học. 3. Công nghệ thông tin Đạt trình độ Kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản 4. Ngoại ngữ Đạt trình độ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ			- Giảng dạy tại các trường tiểu học. - Làm việc tại cơ sở quản lý giáo dục

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2017-2018
Ngành SƯ PHẠM TOÁN HỌC
Chuyên ngành: TOÁN - TIN

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh				Tổ hợp môn xét tuyển: 1. Toán, Lý, Tiếng Anh 2. Toán, Lý, Hóa 3. Toán, Văn, Tiếng Anh 4. Toán, Hóa, Sinh học Phương thức tuyển sinh: PT1: Kết quả thi THPT quốc gia. PT2: Kết quả học THPT (Học bạ) Vùng xét tuyển: Thí sinh có hộ khẩu tại Quảng Trị.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)				a) Hội trường, giảng đường, phòng học các loại: 4.136m^2 b) Thư viện: 2.592m^2 c) Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng: 1.435m^2 d) Ký túc xá: 1.944m^2
III	Đội ngũ giảng viên	10	70	9	0
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Hoạt động của các đơn vị sau: 1. Trung tâm hỗ trợ học tập – Thư viện. 2. Tổ Công tác sinh viên – học sinh 3. Ban quản lý Ký túc xá
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học				1. Chấp hành đầy đủ các quy chế của Bộ GD&ĐT, các quy định định của nhà trường. 2. Tự giác, tích cực, chủ động và sáng tạo trong học tập và rèn luyện. 3. Tham gia tích cực các hoạt động của các đàn thể và các hoạt động giáo dục của nhà trường.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được				1. Kiến thức 1.1. Kiến thức chung - Có hiểu biết về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có kiến thức cơ bản về Tâm lý học, Giáo dục học và khoa học xã hội – nhân văn. - Có hiểu biết về cơ cấu, công tác tổ chức và quản lý

				trong nhà trường Trung học cơ sở. - Có kiến thức về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. 1.2. Kiến thức chuyên ngành: - Kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt chức trách của một giáo viên dạy Toán và Tin học ở bậc THCS. - Phương pháp giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn dạy học và giáo dục. - Cập nhật kiến thức, tự học để hoàn thiện, bổ sung, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. 2. Kỹ năng: 2.1. Kỹ năng cứng: - Lập kế hoạch, hồ sơ, thiết kế bài giảng, đề ra các hoạt động dạy học và giáo dục phù hợp với nội dung kiến thức và đối tượng học sinh. - Biết làm công tác chủ nhiệm lớp và tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THCS. - Vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục vào việc nghiên cứu một vấn đề cụ thể. - Sử dụng các ĐDDH, các thiết bị hỗ trợ trong giảng dạy Toán và Tin học. 2.2. Kỹ năng mềm: - Tự học, tự nghiên cứu. Làm việc theo nhóm. - Khai thác các phần mềm soạn thảo văn bản, bảng tính điện tử, phần mềm dạy học Toán, các dịch vụ Internet cơ bản và kỹ thuật đa phương tiện; sử dụng cơ bản một ngôn ngữ lập trình. 3. Công nghệ thông tin Đạt trình độ Kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao 4. Ngoại ngữ Đạt trình độ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ			- Giảng dạy tại các trường Trung học cơ sở - Làm việc tại cơ sở quản lý giáo dục - Quản lý phòng máy tính tại cơ sở giáo dục hoặc doanh nghiệp.

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2017-2018
Ngành SƯ PHẠM HÓA HỌC
Chuyên ngành: HÓA - SINH

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh				Tổ hợp môn xét tuyển: 1. Hóa, Toán, Anh 2. Hóa, Lý, Toán 3. Hóa, Sinh, Toán 4. Hóa, Sinh học, Văn Phương thức tuyển sinh: PT1: Kết quả thi THPT quốc gia. PT2: Kết quả học THPT (Học bạ) Vùng xét tuyển: Thí sinh có hộ khẩu tại Quảng Trị.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)				a) Hội trường, giảng đường, phòng học các loại: $4.136m^2$ b) Thư viện: $2.592m^2$ c) Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng: $1.435m^2$ d) Ký túc xá: $1.944m^2$
III	Đội ngũ giảng viên	10	70	9	0
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Hoạt động của các đơn vị sau: 1. Trung tâm hỗ trợ học tập – Thư viện. 2. Tổ Công tác sinh viên – học sinh 3. Ban quản lý Ký túc xá
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học				1. Chấp hành đầy đủ các quy chế của Bộ GD&ĐT, các quy định định của nhà trường. 2. Tự giác, tích cực, chủ động và sáng tạo trong học tập và rèn luyện. 3. Tham gia tích cực các hoạt động của các đàn thể và các hoạt động giáo dục của nhà trường.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được				1. Kiến thức 1.1. Kiến thức chung - Có hiểu biết về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có kiến thức cơ bản về Tâm lý học, Giáo dục học và khoa học xã hội – nhân văn. - Có hiểu biết về cơ cấu, công tác tổ chức và quản lý

				trong nhà trường Trung học cơ sở. - Có kiến thức về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. 1.2. Kiến thức chuyên ngành: - Kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt chức trách của một giáo viên dạy Hóa học và Sinh học ở bậc THCS. - Phương pháp giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn dạy học và giáo dục. - Cập nhật kiến thức, tự học để hoàn thiện, bổ sung, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. 2. Kỹ năng: 2.1. Kỹ năng cứng: - Lập kế hoạch, hồ sơ, thiết kế bài giảng, đề ra các hoạt động dạy học và giáo dục phù hợp với nội dung kiến thức và đối tượng học sinh. - Biết làm công tác chủ nhiệm lớp và tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THCS. - Vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục vào việc nghiên cứu một vấn đề cụ thể. - Sử dụng các ĐDDH, các thiết bị hỗ trợ trong giảng dạy Hóa học và và Sinh học. 2.2. Kỹ năng mềm: - Tự học, tự nghiên cứu. Làm việc theo nhóm. - Khai thác các phần mềm soạn thảo văn bản, bảng tính điện tử, phần mềm dạy học Hóa học – Sinh học, các dịch vụ Internet cơ bản và kỹ thuật đa phương tiện. 3. Công nghệ thông tin Đạt trình độ Kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản. 4. Ngoại ngữ Đạt trình độ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ			- Giảng dạy tại các trường Trung học cơ sở - Làm việc tại cơ sở quản lý giáo dục

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2017-2018
Ngành SƯ PHẠM TIẾNG ANH

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh				Tổ hợp môn xét tuyển: 1. Tiếng Anh, Toán, Văn 2. Tiếng Anh Toán, Lý 3. Tiếng Anh, Văn, Sử 4. Tiếng Anh, Văn, Địa Phương thức tuyển sinh: PT1: Kết quả thi THPT quốc gia. PT2: Kết quả học THPT (Học bạ) Vùng xét tuyển: Thí sinh có hộ khẩu tại Quảng Trị.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)				a) Hội trường, giảng đường, phòng học các loại: 4.136m ² b) Thư viện: 2.592m ² c) Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng: 1.435m ² d) Ký túc xá: 1.944m ²
III	Đội ngũ giảng viên	10	70	9	0
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Hoạt động của các đơn vị sau: 1. Trung tâm hỗ trợ học tập – Thư viện. 2. Tổ Công tác sinh viên – học sinh 3. Ban quản lý Ký túc xá
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học				1. Chấp hành đầy đủ các quy chế của Bộ GD&ĐT, các quy định định của nhà trường. 2. Tự giác, tích cực, chủ động và sáng tạo trong học tập và rèn luyện. 3. Tham gia tích cực các hoạt động của các đàn thể và các hoạt động giáo dục của nhà trường.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được				1. Kiến thức 1.1. Kiến thức chung - Có hiểu biết về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội – nhân văn, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. 1.2. Kiến thức chuyên ngành: * Chuyên môn:

				- Có kiến thức tiếng Anh ở trình độ Cao đẳng (<i>tương đương với B2 của khung CEF: khung chuẩn đánh giá kiến thức tiếng Anh của châu Âu</i>), ở cả 4 kỹ năng (<i>nghe, nói, đọc, viết</i>) và 3 bình diện ngôn ngữ (<i>ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp</i>) - Có kiến thức về phương pháp giảng dạy môn tiếng Anh bậc Trung học cơ sở (THCS) và Tiểu học. * <i>Nghệp vụ:</i> - Khả năng giao tiếp với người nước ngoài ở trình độ ngoại ngữ trung-cao cấp. - Biết cách giao tiếp với các đồng nghiệp, với cha mẹ học sinh, học sinh và những người xung quanh. - Tự tin trong xử lý các tình huống sư phạm trong và ngoài lớp. 2. Yêu cầu về kỹ năng: - Kỹ năng xây dựng, thiết kế bài giảng theo chương trình môn Tiếng Anh THCS, Tiểu học - Kỹ năng phát triển nghề nghiệp (<i>tự đánh giá, tự rút kinh nghiệm, điều chỉnh hành vi</i>) - Kỹ năng đánh giá (<i>đánh giá đồng nghiệp, học sinh, ...</i>) - Kỹ năng truyền đạt thông tin giúp học sinh hiểu và nắm chắc những kiến thức của bài học. Kỹ năng làm việc nhóm. - Kỹ năng xử lý các tình huống xảy ra trong và ngoài lớp học. - Kỹ năng sử dụng một số phần mềm ứng dụng CNTT trong một số bài giảng. Sinh viên tốt nghiệp ngành Sư phạm Tiếng Anh trình độ cao đẳng có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đảm bảo được những yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục / dạy học môn Tiếng Anh ở trường Trung học cơ sở (THCS) và các trường Tiểu học. - Vận dụng được những kiến thức cơ bản về khoa học xã hội – nhân văn vào hoạt động nghề nghiệp; - Phân tích, vận dụng được các kiến thức cơ bản về mỹ thuật và một số phần mềm đồ họa trong thiết kế ấn phẩm đồ họa ứng dụng; - Có hiểu biết về những kiến thức cơ bản của các phân môn mỹ thuật, phương pháp bố cục trên mặt phẳng, trong không gian bằng ngôn ngữ tạo hình để thực hành quy trình thiết kế sáng tác một biểu trưng, áp phích quảng cáo, măng séc cho một tờ báo, tờ tạp chí, tranh cổ động chính trị, kinh tế nhằm tuyên truyền chính sách của Đảng và nhà nước... 3. Công nghệ thông tin Đạt trình độ Kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ			- Giảng dạy tại các cơ sở dạy Tiếng Anh ở trường THCS, trường tiểu học. - Dịch thuật cho các cơ quan, tổ chức có nhu cầu.

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2017-2018
Ngành SƯ PHẠM ÂM NHẠC

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh				Tổ hợp môn xét tuyển: 1. Thảm âm – Tiết tấu, Hát, Toán 2. Thảm âm – Tiết tấu, Hát, Văn Phương thức tuyển sinh: PT1: Kết quả thi THPT quốc gia. PT2: Kết quả học THPT (Học bạ) Vùng xét tuyển: Thí sinh có hộ khẩu tại Quảng Trị.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)				a) Hội trường, giảng đường, phòng học các loại: 4.136m ² b) Thư viện: 2.592m ² c) Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng: 1.435m ² d) Ký túc xá: 1.944m ²
III	Đội ngũ giảng viên	10	70	9	0
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Hoạt động của các đơn vị sau: 1. Trung tâm hỗ trợ học tập – Thư viện. 2. Tổ Công tác sinh viên – học sinh 3. Ban quản lý Ký túc xá
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học				1. Chấp hành đầy đủ các quy chế của Bộ GD&ĐT, các quy định định của nhà trường. 2. Tự giác, tích cực, chủ động và sáng tạo trong học tập và rèn luyện. 3. Tham gia tích cực các hoạt động của các đàn thể và các hoạt động giáo dục của nhà trường.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được				1. Kiến thức 1.1. Kiến thức chung - Có hiểu biết về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có kiến thức cơ bản về Tâm lý học, Giáo dục học và khoa học xã hội – nhân văn. - Có hiểu biết về cơ cấu, công tác tổ chức và quản lý trong nhà trường Trung học cơ sở. - Có kiến thức về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. 1.2. Kiến thức chuyên ngành

				- Vận dụng kiến thức về: lý thuyết âm nhạc, thanh nhạc, đọc ghi nhạc, nhạc cụ, hòa âm phối bè, phương pháp giảng âm nhạc, dàn dựng tổng hợp,... để giảng dạy Âm nhạc ở Phổ thông và dàn dựng một chương trình văn nghệ dành cho bậc THCS. 2. Kỹ năng: <i>2.1. Kỹ năng thực hành bộ môn</i> - Có kỹ năng đọc nhạc thuần thục - Sử dụng và soạn đệm tốt cho ca khúc phổ thông. - Vận dụng tốt kiến thức thanh nhạc kết hợp với kỹ năng biểu diễn tốt. - Dàn dựng múa phụ họa cho các bài hát THCS cũng như tổ chức các buổi sinh hoạt văn nghệ, nghi thức, nghi lễ, sinh hoạt Đội - Sao... - Thành thạo trong việc lập kế hoạch soạn và giảng bài, tổ chức các hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh và phụ trách Đội theo quy định. <i>2.2. Kỹ năng nghiệp vụ</i> - Sử dụng tốt các phần mềm âm nhạc, phương tiện, đồ dùng dạy học trong các hoạt động trên lớp và ngoài giờ lên lớp. - Có kỹ năng giao tiếp và giải quyết các tình huống sư phạm một cách hợp lý. - Biết làm công tác chủ nhiệm lớp và tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THCS. <i>2.3. Kỹ năng hỗ trợ</i> - Áp dụng các kỹ năng đã có vào cuộc sống: chỉ huy, dàn dựng, biểu diễn các chương trình âm nhạc phục vụ nhu cầu thưởng thức của con người. - Sử dụng tốt các phần mềm phục vụ cho chuyên ngành âm nhạc. 3. Công nghệ thông tin Đạt trình độ Kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản 4. Ngoại ngữ Đạt trình độ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ			- Giảng dạy âm nhạc ở trường trung học cơ sở, tiểu học, trường trung cấp, sơ cấp Văn hóa nghệ thuật. - Trung tâm văn hóa, Cung văn hóa thiếu nhi, Câu lạc bộ Thành phố, huyện, thị xã. - Cán bộ văn hóa thông tin phường, xã.

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2017-2018
Ngành KẾ TOÁN

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh				Tổ hợp môn xét tuyển: 1. Toán, Lý, Tiếng Anh 2. Toán, Lý, Hóa 3. Toán, Văn, Tiếng Anh 4. Toán, Hóa, Sinh học Phương thức tuyển sinh: PT1: Kết quả thi THPT quốc gia. PT2: Kết quả học THPT (Học bạ) Vùng xét tuyển: Tuyển sinh trong cả nước.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)				a) Hội trường, giảng đường, phòng học các loại: 4.136m ² b) Thư viện: 2.592m ² c) Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng: 1.435m ² d) Ký túc xá: 1.944m ²
III	Đội ngũ giảng viên	10	70	9	0
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Hoạt động của các đơn vị sau: 1. Trung tâm hỗ trợ học tập – Thư viện. 2. Tổ Công tác sinh viên – học sinh 3. Ban quản lý Ký túc xá
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học				1. Chấp hành đầy đủ các quy chế của Bộ GD&ĐT, các quy định định của nhà trường. 2. Tự giác, tích cực, chủ động và sáng tạo trong học tập và rèn luyện. 3. Tham gia tích cực các hoạt động của các đàn thể và các hoạt động giáo dục của nhà trường.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được				1. Kiến thức 1.1. Kiến thức chung - Có hiểu biết về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội – nhân văn, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. 1.2. Kiến thức chuyên ngành - Xác định được các kiến thức toàn diện và hiện đại về kinh tế và quản trị kinh doanh như kinh tế học, nguyên

				lý kế toán, marketing, tài chính tiền tệ, kinh tế học vi mô, pháp luật kinh tế, nguyên lý thống kê, nguyên lý kế toán,... - Tích hợp các kiến thức về Kế toán tài chính doanh nghiệp, hành chính sự nghiệp, kế toán quản trị, thanh toán quốc tế, kế toán máy, phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh, thống kê. 2. Kỹ năng <i>2.1. Kỹ năng cứng</i> - Giải thích các luận cứ và thực thi quy trình công nghệ kế toán và kiểm toán cơ bản; - Phân tích nghiệp vụ, thiết lập chính sách và tổ chức công tác kế toán tại các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp... - Xác định các chuẩn mực kế toán của Việt Nam cũng như quốc tế. <i>2.2. Kỹ năng mềm</i> Có phương pháp làm việc khoa học và chuyên nghiệp, tư duy hệ thống và tư duy phân tích, khả năng trình bày, khả năng giao tiếp và làm việc hiệu quả trong nhóm (đa ngành), hội nhập được trong môi trường quốc tế. 3. Công nghệ thông tin Đạt trình độ Kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản 4. Ngoại ngữ Đạt trình độ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ			- Có thể đảm nhận các vị trí tại các bộ phận chức năng kế toán ở các doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức. - Có thể tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân.

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2017-2018
Ngành QUẢN TRỊ VĂN PHÒNG

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh				Tổ hợp môn xét tuyển: 1. Văn, Lịch sử, Địa lý. 2. Văn, Tiếng Anh, Lịch sử. 3. Văn, Tiếng Anh, Địa lý 4. Văn, Tiếng Anh, Toán Phương thức tuyển sinh: PT1: Kết quả thi THPT quốc gia. PT2: Kết quả học THPT (Học bạ) Vùng xét tuyển: Tuyển sinh trong cả nước.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)				a) Hội trường, giảng đường, phòng học các loại: 4.136m ² b) Thư viện: 2.592m ² c) Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng: 1.435m ² d) Ký túc xá: 1.944m ²
III	Đội ngũ giảng viên	10	70	9	0
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Hoạt động của các đơn vị sau: 1. Trung tâm hỗ trợ học tập – Thư viện. 2. Tổ Công tác sinh viên – học sinh 3. Ban quản lý Ký túc xá
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học				1. Chấp hành đầy đủ các quy chế của Bộ GD&ĐT, các quy định định của nhà trường. 2. Tự giác, tích cực, chủ động và sáng tạo trong học tập và rèn luyện. 3. Tham gia tích cực các hoạt động của các đàn thể và các hoạt động giáo dục của nhà trường.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được				Đào tạo cán bộ Quản trị văn phòng có kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ bậc Cao đẳng, cung cấp nguồn nhân lực cho các cơ quan, các trường học... - Có những phẩm chất cơ bản của người cán bộ viên chức: thấm nhuần thể giới quan Mác-Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, yêu nước, yêu CNXH, yêu nghề, có ý thức trách nhiệm xã hội, đạo đức tác phong người cán bộ nhà nước - Có đủ năng lực chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo được những yêu cầu hiện đại hoá đất nước. Có tiềm

				lực để không ngừng hoàn thiện trình độ đào tạo ban đầu, vươn lên đáp ứng những yêu cầu mới. Nắm vững lý luận về công tác văn thư, lưu trữ và thực hành thành thạo các quy trình Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị văn phòng. - Có khả năng trình độ để học tiếp lên Đại học. 3. Công nghệ thông tin Đạt trình độ Kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản 4. Ngoại ngữ Đạt trình độ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ			Có thể đảm nhận các vị trí tại các bộ phận văn phòng các doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức.

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2017-2018
Ngành GIÁO DỤC MẦM NON

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Trung cấp
I	Điều kiện tuyển sinh				Tổ hợp môn xét tuyển: Toán, Văn, Đọc hiểu cảm Phương thức tuyển sinh: Kết quả học THPT (Học bạ) Vùng xét tuyển: Tuyển sinh trong cả nước.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)				a) Hội trường, giảng đường, phòng học các loại: 4.136m ² b) Thư viện: 2.592m ² c) Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng: 1.435m ² d) Ký túc xá: 1.944m ²
III	Đội ngũ giảng viên	10	70	9	0
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Hoạt động của các đơn vị sau: 1. Trung tâm hỗ trợ học tập – Thư viện. 2. Tổ Công tác sinh viên – học sinh 3. Ban quản lý Ký túc xá
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học				1. Chấp hành đầy đủ các quy chế của Bộ GD&ĐT, các quy định định của nhà trường. 2. Tự giác, tích cực, chủ động và sáng tạo trong học tập và rèn luyện. 3. Tham gia tích cực các hoạt động của các đàn thể và các hoạt động giáo dục của nhà trường.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được				1. Yêu cầu về kiến thức: 1.1. Kiến thức chung: Có hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội – nhân văn, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. 1.2. Kiến thức chuyên ngành: - Nắm được những kiến thức cơ bản về Tâm lý học và Giáo dục học của bậc học mầm non. - Có kiến thức khoa học cơ bản của Giáo dục mầm non cần thiết cho việc hình thành năng lực nghề nghiệp. 2. Yêu cầu về kỹ năng: * Kỹ năng cứng: - Vận dụng những kiến thức cơ bản của khoa học

				giáo dục mầm non vào thực tiễn chăm sóc giáo dục trẻ em ở các cơ sở giáo dục mầm non. - Có kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ và các kỹ năng chuyên biệt (Làm đồ chơi, đồ dùng dạy học, hát múa, ...) đáp ứng được yêu cầu đặc thù của ngành học. <i>* Kỹ năng mềm:</i> - Có khả năng tuyên truyền, phối hợp với gia đình, cộng đồng trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ. - Giao tiếp phù hợp với trẻ, đồng nghiệp và phụ huynh. 3. Công nghệ thông tin Đạt trình độ Kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản 4. Ngoại ngữ Đạt trình độ bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ			Giảng dạy tại các trường mầm non, các cơ sở chăm sóc - giáo dục trẻ.